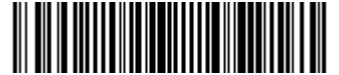




(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



2-0002878

(51)⁷ **B43L 19/00**

(13) **Y**

(21) 2-2017-00204

(22) 21/07/2017

(45) 25/04/2022 409

(43) 25/01/2019 370A

(73) MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)

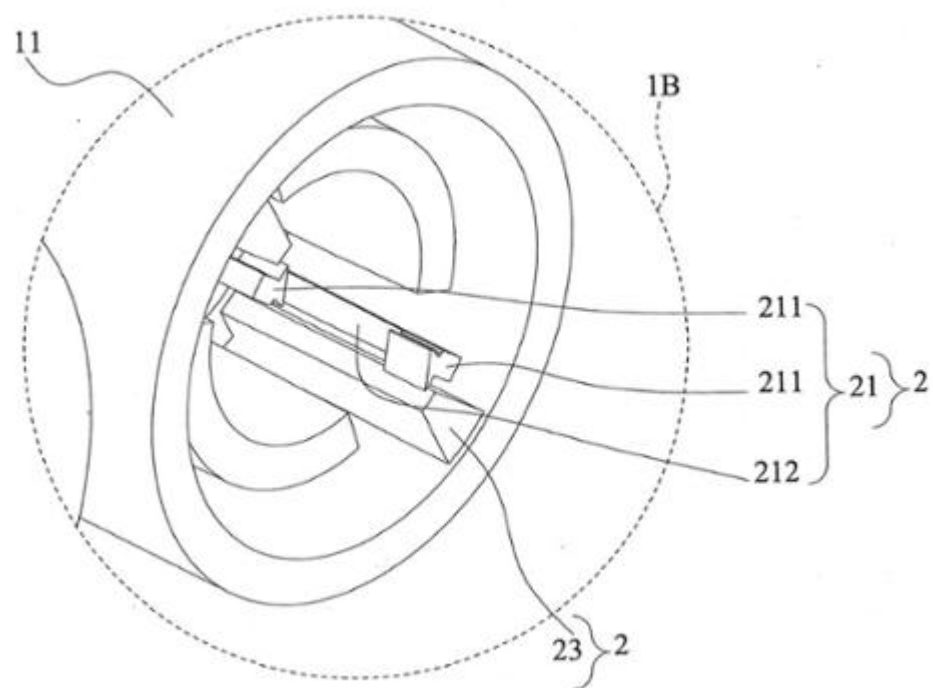
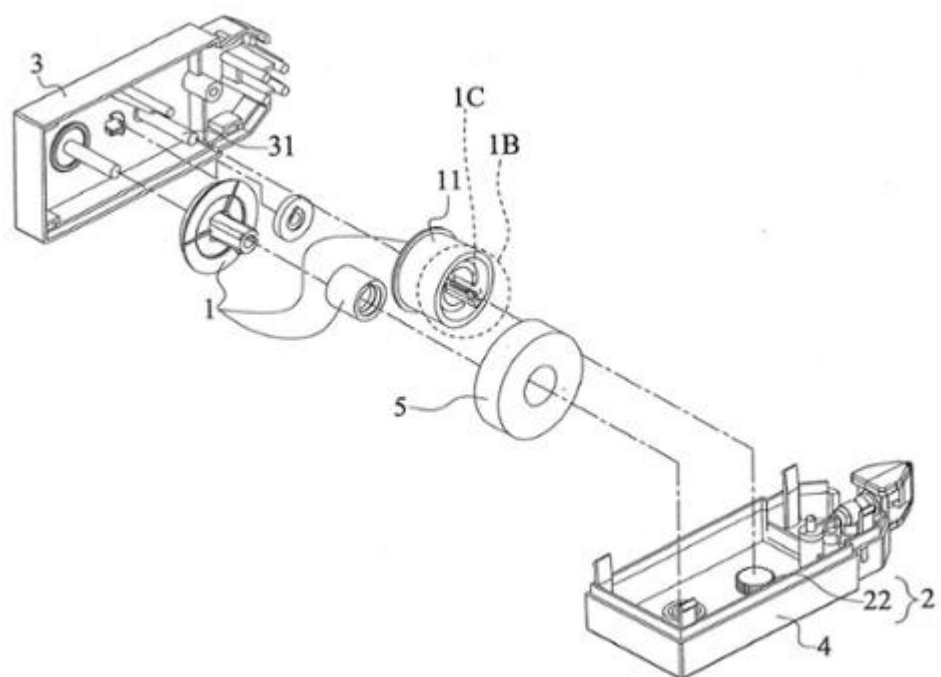
12F., NO. 2, SEC. 4, ZHONGYANG RD., TUCHENG DIST., NEW TAIPEI CITY,
TAIWAN

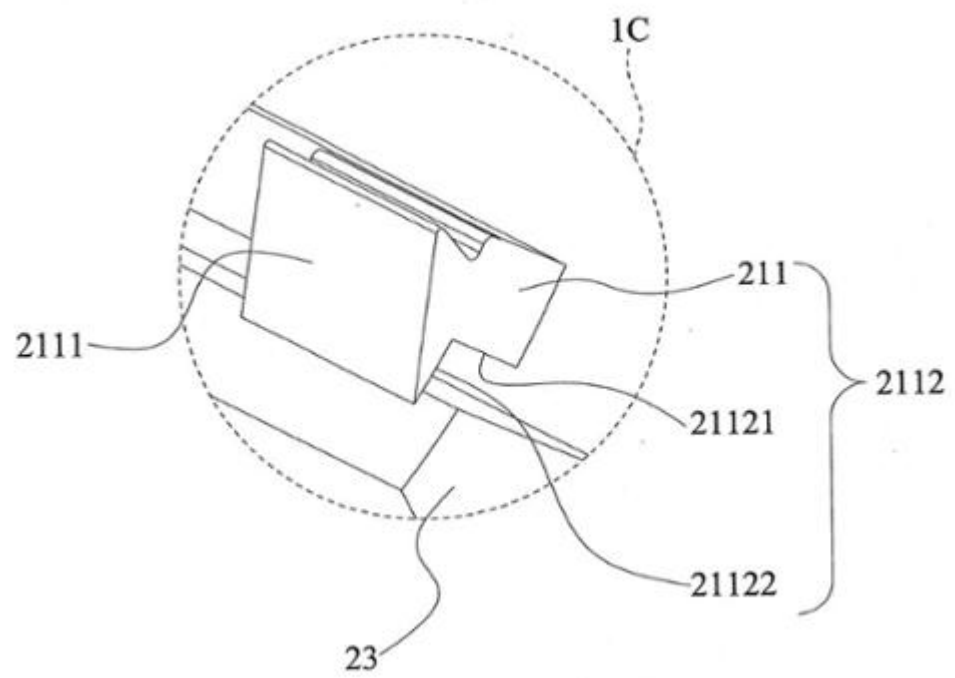
(72) MING-HUA YEN (TW).

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **KẾT CẤU CHỐNG ĐẢO CHIỀU CỦA MÔĐUN VẬN CHUYỂN DẢI BĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1) được lắp di chuyển được trong vỏ. Vỏ được tạo ra có các chi tiết cố định (31) và các bộ phận di động (11). Kết cấu chống đảo chiều (2) bao gồm phần vấu hãm (21) và phần chốt cài (22). Phần vấu hãm (21) được bố trí chi tiết cố định (31) tương ứng. Độ nghiêng của mỗi vấu hãm tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động được quay. Hướng mở rộng của mỗi vấu hãm song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động. Phần chốt cài (22) được bố trí trên bộ phận di động tương ứng với một đầu của phần vấu hãm (21). Độ nghiêng của phần vấu hãm (21) và phần chốt cài (22) tương ứng theo chiều thuận khi bộ phận di động được quay. Khi sử dụng, bộ phận di động chỉ được quay theo một chiều theo phần vấu hãm (21).





Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực văn phòng phẩm, và cụ thể là kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng để sử dụng dải băng chức năng, cho phép bộ phận di động chỉ quay được theo một chiều và không đảo chiều được để ngăn không cho dải băng chức năng bị đưa ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Trong văn phòng phẩm, dải băng chức năng thường được dùng để phủ hoặc dán vào các lỗi trên vật nền, chẳng hạn, tờ giấy. Dải băng chức năng thông thường nhất được sử dụng cho dụng cụ băng hiệu chỉnh. Dụng cụ hiệu chỉnh này có dải băng chức năng đục để phủ lên các lỗi viết hoặc đánh máy. Dụng cụ băng hiệu chỉnh bao gồm vỏ, đầu vận chuyển (hoặc miệng dẫn hướng dải băng), dải băng chức năng, và bộ phận dẫn động.

Đầu vận chuyển được bố trí ở khe hở ở một mặt của vỏ. Hai đầu của dải băng chức năng lần lượt được cuộn trên hai bộ phận di động của bộ phận dẫn động. Hai bộ phận di động được nối với nhau qua chi tiết dẫn động, chẳng hạn, đai cao su hoặc bánh răng, để đưa phần dải băng chức năng ra đầu vận chuyển để sử dụng. Khi sử dụng, đầu vận chuyển được ép vào bề mặt của ký tự cần được sửa để phần của dải băng chức năng được phết lên mặt giấy để phủ lên các ký tự này để viết lại, và sau đó dải băng mang tải được sử dụng để mang dải băng chức năng được tập hợp lại.

Trong khi sử dụng, bộ phận dẫn động có thể nhả dải băng chức năng trong khi dải băng chức năng được tập hợp lại sau khi sử dụng để đảm bảo giá trị độ căng của việc chạy dải băng chức năng, để dải băng chức năng có thể được sử dụng một cách trơn tru. Bộ phận dẫn động có thiết kế có thể điều chỉnh

độ căng, thường sử dụng nhiều vấu hãm và chốt cài một chiều được bố trí trên ít nhất một bộ phận di động. Trong khi sử dụng, các vấu hãm được quay theo chiều của chốt cài một chiều. Khi bị quay ngược lại, các vấu hãm bị mắc trên bề mặt của chốt cài khiến cho bộ phận di động không thể quay được để đạt được mục đích điều chỉnh độ căng. Tuy nhiên, mặc dù các vấu hãm có thể điều chỉnh độ căng một cách hiệu quả, nhưng nếu lực ma sát quá lớn, nó sẽ gây ra vấn đề là dải băng chức năng không thể được sử dụng một cách trơn tru. Ngoài ra, các vấu hãm được bố trí theo chiều ngang của chốt cài một chiều. Khi dụng cụ băng hiệu chỉnh bị va đập bởi ngoại lực không thích hợp, nó có khả năng gây ra sự ăn khớp không trơn tru, thậm chí sự rời ra có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến sự trơn tru khi sử dụng, và dải băng chức năng có thể lỏng ra.

Trong hoàn cảnh này, tác giả giải pháp hữu ích đã tự dựa trên nhiều năm kinh nghiệm thực tiễn của mình để giải quyết các vấn đề này và phát triển kết cấu chống đảo chiều ở dạng cơ cấu điều chỉnh độ căng. Kết cấu chống đảo chiều được sử dụng cho môđun vận chuyển dải băng có dải băng chức năng để sửa và dán. Các vấu hãm được bố trí theo chiều thẳng đứng của chốt cài, và mỗi vấu hãm có mặt ăn khớp để khớp với chốt cài để giải quyết vấn đề nêu ở trên.

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Mục đích chính của giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng. Vấu hãm được bố trí thẳng đứng và có hình dạng riêng biệt được tạo ra để ăn khớp với chốt cài, nhờ đó ngăn không cho dải băng bị quay ngược lại để cải thiện độ ổn định và độ trơn tru của các sản phẩm khi sử dụng.

Để đạt được mục đích nêu ở trên, theo một phương án, kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng theo giải pháp hữu ích được lắp di chuyển được trong vỏ. Vỏ được bao gồm bởi hai nửa vỏ để chứa và đưa dải băng chức năng ra. Vỏ được tạo ra có nhiều chi tiết cố định, bao gồm các vòng định vị hoặc các trụ đỡ định vị. Môđun vận chuyển dải băng được tạo ra có các

bộ phận di động, bao gồm cuộn cấp và cuộn quán. Các bộ phận di động được định vị di chuyển được trên các chi tiết cố định tương ứng. Kết cấu chống đảo chiều bao gồm phần vấu hãm và phần chốt cài. Phần vấu hãm bao gồm không nhiều hơn bốn vấu hãm. Phần vấu hãm được bố trí trên các bộ phận di động tương ứng. Độ nghiêng của mỗi vấu hãm tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động được quay. Hướng mở rộng của mỗi vấu hãm song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động tương ứng, phần chốt cài được bố trí trên bộ phận di động tương ứng tương ứng với một đầu của phần vấu hãm. Phần vấu hãm được đặt trong phạm vi quay của phần chốt cài sao cho phần chốt cài được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm ở các trạng thái khác nhau. Độ nghiêng của phần chốt cài tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng được quay. Khi dải băng chức năng được đưa ra, bộ phận di động tương ứng chỉ được quay theo một chiều và sẽ không được quay ngược lại bởi vì phần vấu hãm và phần chốt cài ăn khớp với nhau, nhờ đó ngăn không cho dải băng chức năng bị đưa ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành. Tốt hơn là, đầu dưới của phần vấu hãm được nối với bộ phận di động tương ứng thông qua cánh tay đòn hồi.

Tốt hơn là, kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng còn bao gồm thanh chặn ở một bên của phần vấu hãm. Phần vấu hãm được tạo ra có bề mặt đẩy hướng về chiều ngược lại khi bộ phận di động tương ứng được quay. Mặt ăn khớp được tạo ra theo chiều đối diện với bề mặt đẩy. Khi người sử dụng muốn quay bộ phận di động tương ứng ngược lại, bề mặt đẩy được dẫn động làm cho mặt ăn khớp tựa vào thanh chặn để mắc vào phần chốt cài sao cho bộ phận di động tương ứng không thể quay ngược lại được.

Theo một phương án khác, kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng theo giải pháp hữu ích được lắp di chuyển được trong vỏ. Vỏ bao gồm hai nửa vỏ để chứa và đưa dải băng chức năng ra. Vỏ được tạo ra có nhiều chi tiết cố định, bao gồm các vòng định vị hoặc các trụ đỡ định vị. Môđun vận chuyển dải băng được tạo ra có các bộ phận di động, bao gồm cuộn cấp và

cuộn quán. Các bộ phận di động được định vị di chuyển được trên các chi tiết cố định tương ứng. Kết cấu chống đảo chiều bao gồm phần chốt cài và phần vấu hãm. phần chốt cài được bố trí trên bề mặt của chi tiết cố định của bộ phận di động tương ứng. Độ nghiêng của phần chốt cài tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng được quay. Phần vấu hãm bao gồm không nhiều hơn bốn vấu hãm. Phần vấu hãm được bố trí trên bộ phận di động tương ứng với một đầu của chi tiết cố định. Độ nghiêng của mỗi vấu hãm tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng được quay. Phần vấu hãm được đặt trong phạm vi quay của phần chốt cài sao cho phần chốt cài được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm ở các trạng thái khác nhau. Hướng mở rộng của mỗi vấu hãm song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động tương ứng. Khi dải băng chức năng được đưa ra, bộ phận di động tương ứng chỉ được quay theo một chiều và sẽ không quay ngược lại được bởi vì phần vấu hãm và phần chốt cài ăn khớp với nhau, do đó ngăn không cho dải băng chức năng bị đưa ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành. Tốt hơn là, phần vấu hãm được nối với bộ phận di động tương ứng thông qua cánh tay đòn hồi.

Tốt hơn là, kết cấu chống đảo chiều của môđun vận chuyển dải băng còn bao gồm vách chặn hình khuyên ở một bên của phần vấu hãm. Phần vấu hãm được tạo ra có bề mặt đẩy hướng về chiều ngược lại khi bộ phận di động tương ứng được quay. Mặt ăn khớp được tạo ra theo chiều đối diện với bề mặt đẩy. Khi người sử dụng muốn quay bộ phận di động tương ứng ngược lại, bề mặt đẩy được dẫn động làm cho mặt ăn khớp tựa vào vách chặn hình khuyên để mắc vào phần chốt cài để bộ phận di động tương ứng không thể quay ngược lại được.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1A là hình vẽ chi tiết rời theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích;

Fig.1B là hình vẽ phóng to của hình tròn 1B trên Fig.1;

Fig.1C là hình vẽ phóng to của hình tròn 1C trên Fig.1;

Fig.2 là hình chiếu mặt cắt theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích;

Fig.3 là sơ đồ theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích ở trạng thái đang vận hành;

Fig.4A là hình vẽ chi tiết rời theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích;

Fig.4B là hình vẽ phóng to của hình tròn 4B trên Fig.4;

Fig.4C là hình vẽ phóng to của hình tròn 4C trên Fig.4;

Fig.5 là hình chiếu mặt cắt theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích; và

Fig.6 là sơ đồ theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích ở trạng thái đang vận hành.

Mô tả chi tiết giải pháp hữu ích

Các mục đích nêu trên và các mục đích khác, các tính năng đặc biệt và các lợi ích của giải pháp hữu ích sẽ trở nên rõ ràng nhờ vào phần mô tả chi tiết có dựa vào các hình vẽ kèm theo sau đây.

Fig.1A là hình vẽ chi tiết rời theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích. Fig.1B là hình vẽ phóng to của hình tròn 1B trên Fig.1. Fig.1C là hình vẽ phóng to của hình tròn 1C trên Fig.1. Fig.2 là hình chiếu mặt cắt theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích. Fig.3 là sơ đồ theo phương án thứ nhất theo giải pháp hữu ích ở trạng thái đang vận hành. Như được minh họa trên các hình vẽ, kết cấu chống đảo chiều 2 của môđun vận chuyển dải băng 1 được lắp di chuyển được giữa nửa vỏ phía trên 3 và nửa vỏ phía dưới 4 để chứa và đưa dải băng chức năng 5 ra. Nửa vỏ phía trên 3 và nửa vỏ phía dưới 4 lần lượt được tạo

ra có nhiều chi tiết cố định 31, chẳng hạn, các vòng định vị hoặc các trụ đỡ định vị. Môđun vận chuyển dải băng 1 được tạo ra có các bộ phận di động 11, chẳng hạn, cuộn cấp và cuộn quấn. Các bộ phận di động 11 được định vị di chuyển được trên các chi tiết cố định 31 tương ứng. Kết cấu chống đảo chiều 2 bao gồm phần vấu hãm 21, phần chốt cài 22, và thanh chặn 23.

Phần vấu hãm 21 bao gồm không nhiều hơn bốn vấu hãm 211, và mỗi vấu hãm 211 được nối với bộ phận di động 11 thông qua cánh tay đòn hồi 212 sao cho các vấu hãm 211 được quay theo bộ phận di động 11. Độ nghiêng của mỗi vấu hãm 211 tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động 11 được quay. Hướng mở rộng của mỗi vấu hãm 211 song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động 11. Cần lưu ý rằng mỗi vấu hãm 211 được tạo ra có bề mặt đáy 2111 hướng về chiều ngược lại khi bộ phận di động 11 được quay. Mặt ăn khớp 2112 được tạo ra theo chiều ngược lại của bề mặt đáy 2111.

Phần chốt cài 22 được lắp vào nửa vỏ phía dưới 4 ở vùng lân cận chi tiết cố định 31 của bộ phận di động sao cho phần chốt cài 22 tương ứng với một đầu của phần vấu hãm 21, và phần vấu hãm 21 bao quanh phần chốt cài 22. Phần vấu hãm 21 được đặt trong phạm vi quay của phần chốt cài 22. Do đó, phần chốt cài 22 được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm 21 ở các trạng thái khác nhau. Độ nghiêng của phần chốt cài 22 tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động 11 được quay, để bộ phận di động 11 có thể quay được tiếp một cách trơn tru.

Thanh chặn 23 được bố trí trên bộ phận di động 11 ở một bên của phần vấu hãm 21. Hình dạng của thanh chặn 23 gần như hình chữ nhật. Cần lưu ý rằng mặt ăn khớp 2112 tương ứng với hình dạng của thanh chặn 23 để tạo ra mặt ăn khớp thứ nhất 21121 và mặt ăn khớp thứ hai liền kề 21122. Góc nghiêng xác định trước θ , $75^\circ \leq \theta < 180^\circ$, được tạo ra giữa mặt ăn khớp thứ nhất 21121 và mặt ăn khớp thứ hai 21122.

Như được minh họa trên Fig.3, khi dải băng chức năng 5 được đưa ra để

làm bộ phận di động 11 quay ngược lại, bề mặt đẩy 2111 được áp lực để dịch chuyển ngược lại, và mặt ăn khớp thứ nhất 21121 được dịch chuyển ngược lại theo phương tiếp tuyến khi được quay tựa vào một mặt của thanh chặn 23. Do phần vấu hãm 21 có độ co giãn nhất định, khi nó bị ép và bị biến dạng bên ngoài, mặt ăn khớp thứ hai 21122 được ép vào một mặt khác của thanh chặn 23 để mắc vào phần chốt cài 22 hoàn toàn. Bộ phận di động 11 chỉ được quay theo một chiều. Điều này ngăn chặn một cách hiệu quả không cho dải băng chức năng bị đưa ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành.

Fig.4A là hình vẽ chi tiết rời theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích. Fig.4B là hình vẽ phóng to của hình tròn 4B trên Fig.4. Fig.4C là hình vẽ phóng to của hình tròn 4C trên Fig.4. Fig.5 là hình chiếu mặt cắt theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích. Fig.6 là sơ đồ theo phương án thứ hai theo giải pháp hữu ích ở trạng thái đang vận hành. Như được minh họa trên các hình vẽ, phương án thứ hai gần như giống với phương án thứ nhất ngoại trừ phần được mô tả sau đây. Phần chốt cài 22 bao quanh phần chốt cài 21, tức là, phần chốt cài 22 được bố trí trong nửa vỏ phía dưới 4 trên bề mặt của chi tiết cố định 31 của bộ phận di động tương ứng 11. Độ nghiêng của phần chốt cài 22 tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động 11 được quay. Phần vấu hãm 21 được bố trí trên bộ phận di động 11 tương ứng với một đầu của chi tiết cố định 31. Tương tự, phần chốt cài 22 được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm 21 ở các trạng thái khác nhau. Hướng mở rộng của mỗi vấu hãm 211 song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động 11. Đầu dưới của mỗi vấu hãm 211 được nối với bộ phận di động 11 thông qua cánh tay đòn hồi 212. Mặt bên của phần vấu hãm 21 được tạo ra có vách chặn hình khuyên 24. Vách chặn hình khuyên 24 được tạo ra có rãnh 241 tương ứng với phần vấu hãm 21, để phần vấu hãm 21 có thể tựa vào mặt ngoài của rãnh 241 để tạo ra hiệu quả ăn khớp như thanh chặn 23. Kết cấu của các vấu hãm 211 giống với các vấu hãm theo phương án thứ nhất.

Mặc dù giải pháp hữu ích được mô tả bằng các phương án cụ thể,

nhưng các cải biến và thay đổi có thể được thực hiện đối với giải pháp hữu ích này bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật mà không đi trệch khỏi phạm vi và tinh thần của giải pháp hữu ích được nêu trong yêu cầu bảo hộ.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1), kết cấu này được lắp di chuyển được trong vỏ, vỏ này bao gồm hai nửa vỏ để chứa và đưa dải băng chức năng (5) ra, vỏ này được tạo ra có nhiều chi tiết cố định (31), chẳng hạn, các vòng định vị hoặc các trụ đỡ định vị, môđun vận chuyển dải băng (1) được tạo ra có các bộ phận di động (11), chẳng hạn, cuộn cấp và cuộn quán, các bộ phận di động (11) được định vị di chuyển được trên các chi tiết cố định tương ứng (31), kết cấu chống đảo chiều (2) bao gồm:

phần vấu hãm (21) bao gồm không nhiều hơn bốn vấu hãm (211), phần vấu hãm (21) được bố trí trên bộ phận di động (11) tương ứng, độ nghiêng của mỗi vấu hãm (211) tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động (11) được quay, hướng mở rộng của mỗi vấu hãm (211) song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động tương ứng (11);

phần chốt cài (22) được bố trí ở mặt bên của chi tiết cố định (31) tương ứng và tương ứng với một đầu của phần vấu hãm (21), phần vấu hãm (21) được đặt trong phạm vi quay của phần chốt cài (22) sao cho phần chốt cài (22) được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm (21) ở các trạng thái khác nhau, độ nghiêng của phần chốt cài (22) tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng (11) được quay;

trong đó, khi dải băng chức năng (5) được đưa ra, bộ phận di động tương ứng (11) chỉ được quay theo một chiều và sẽ không quay ngược lại được bởi vì phần vấu hãm (21) và phần chốt cài (22) ăn khớp với nhau, do đó ngăn không cho dải băng chức năng (5) bị đưa ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành; và

thanh chặn (23) ở một bên của phần vấu hãm (21), phần vấu hãm (21) được tạo ra có bề mặt đẩy (2111) hướng về chiều ngược lại khi bộ phận di động tương ứng (11) được quay, mặt ăn khớp (2112) được tạo ra theo chiều đối diện với bề mặt đẩy (2111), trong đó khi người sử dụng muốn quay bộ phận di động tương

ứng (11) ngược lại, bề mặt đẩy (2111) được dẫn động làm cho mặt ăn khớp (2112) tựa vào thanh chặn (23) để mắc vào phần chốt cài (22) để bộ phận di động tương ứng (11) không thể quay ngược lại được.

2. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1) theo điểm 1, trong đó đầu dưới của phần vấu hãm (21) được nối với bộ phận di động tương ứng (11) thông qua cánh tay đòn hồi (212).

3. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1) theo điểm 2, trong đó mặt ăn khớp (2112) có mặt ăn khớp thứ nhất (2112) và mặt ăn khớp thứ hai (2112) tương ứng với thanh chặn (23), mặt ăn khớp thứ nhất (2112) liền kề với mặt ăn khớp thứ hai (2112) để tạo ra góc nghiêng xác định trước giữa chúng.

4. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1), kết cấu này được lắp di chuyển được trong vỏ, vỏ bao gồm hai nửa vỏ để chứa và đưa dải băng chức năng (5) ra, vỏ được tạo ra có nhiều chi tiết cố định (31), chẳng hạn, các vòng định vị hoặc các trụ đỡ định vị, môđun vận chuyển dải băng (1) được tạo ra có các bộ phận di động (11), chẳng hạn, cuộn cấp và cuộn quấn, các bộ phận di động (11) được định vị di chuyển được trên các chi tiết cố định (31) tương ứng, kết cấu chống đảo chiều (2) bao gồm:

phần chốt cài (22) được bố trí trên bề mặt của chi tiết cố định (31) của bộ phận di động tương ứng (11), độ nghiêng của phần chốt cài (22) tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng được quay;

phần vấu hãm (21) bao gồm không nhiều hơn bốn vấu hãm (211), phần vấu hãm (21) được bố trí trên bộ phận di động tương ứng tương ứng với một đầu của chi tiết cố định (31), độ nghiêng của mỗi vấu hãm (211) tương ứng với chiều thuận khi bộ phận di động tương ứng (11) được quay, phần vấu hãm (21) được đặt trong phạm vi quay của phần chốt cài (22) sao cho phần chốt cài (22) được giữ để ăn khớp với phần vấu hãm (21) ở các trạng thái khác nhau, hướng mở rộng của mỗi vấu hãm (211) song song với hướng lắp ráp của bộ phận di động tương ứng (11);

trong đó, khi dải băng chức năng (5) được đưa ra, bộ phận di động tương ứng (11) chỉ được quay theo một chiều và sẽ không quay ngược lại được bởi vì phần vấu hãm (21) và phần chốt cài (22) ăn khớp với nhau, nhờ đó ngăn không cho dải băng chức năng (5) bị đẩy ra quá mức làm ảnh hưởng đến chức năng của nó do rung động hoặc sai sót vận hành; và

vách chặn hình khuyên (24) ở một bên của phần vấu hãm (21), phần vấu hãm (21) được tạo ra có bề mặt đẩy (2111) hướng về chiều ngược lại khi bộ phận di động tương ứng (11) được quay, mặt ăn khớp (2112) được tạo ra theo chiều đối diện với bề mặt đẩy (2111), trong đó khi người sử dụng muốn quay bộ phận di động tương ứng ngược lại, bề mặt đẩy (2111) được dẫn động làm cho mặt ăn khớp (2112) tựa vào vách chặn hình khuyên (24) để mắc vào phần chốt cài (22) để bộ phận di động tương ứng (11) không thể quay ngược lại được.

5. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1) theo điểm 4, trong đó đầu dưới của phần vấu hãm (21) được nối với bộ phận di động tương ứng (11) thông qua cánh tay đàn hồi (212).

6. Kết cấu chống đảo chiều (2) của môđun vận chuyển dải băng (1) theo điểm 7, trong đó mặt ăn khớp (2112) có mặt ăn khớp thứ nhất (2112) và mặt ăn khớp thứ hai (2112) tương ứng với vách chặn hình khuyên (24), mặt ăn khớp thứ nhất (2112) liền kề với mặt ăn khớp thứ hai (2112) để tạo ra góc nghiêng xác định trước giữa chúng.

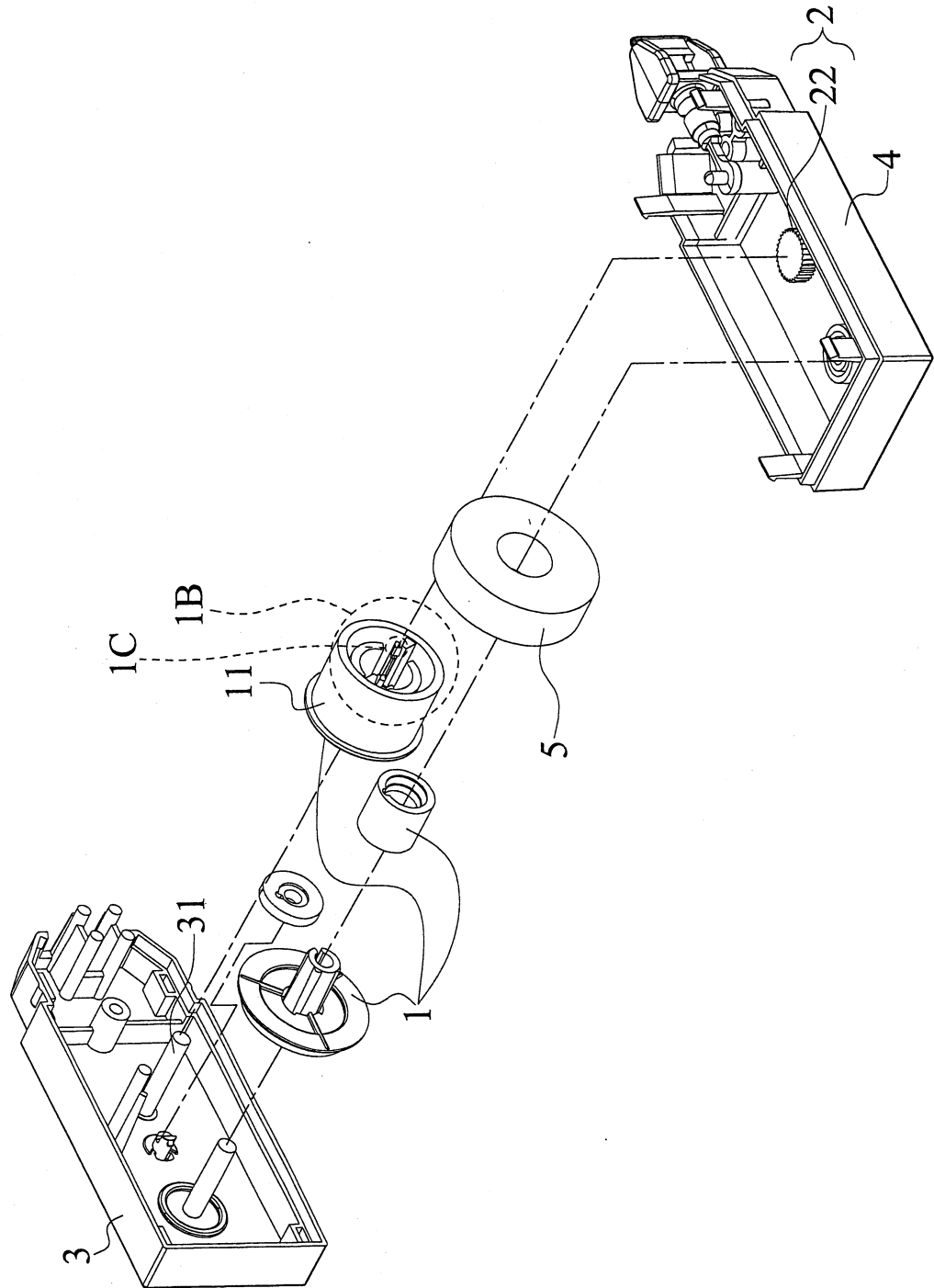


Fig. 1A

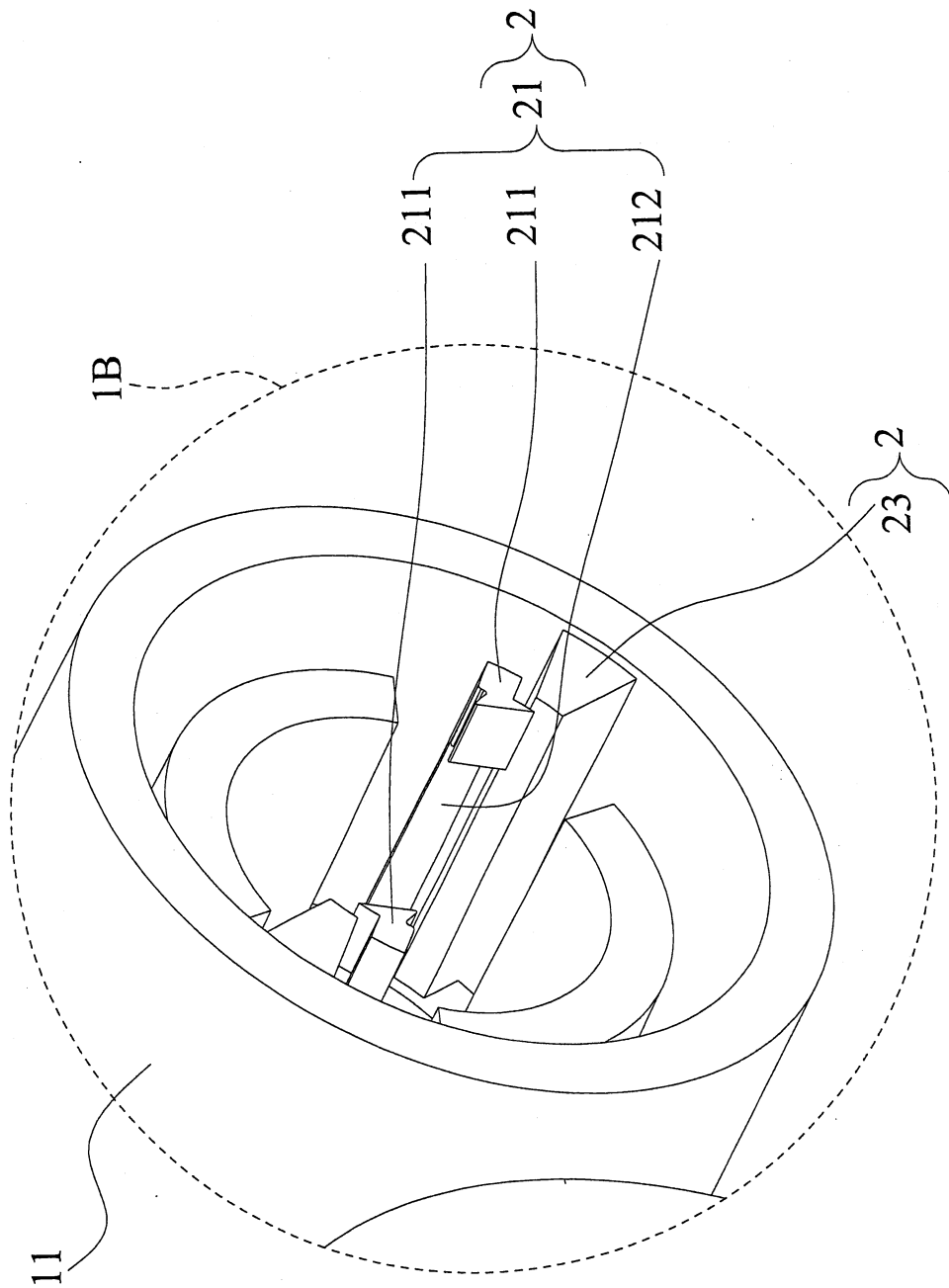


Fig. 1B

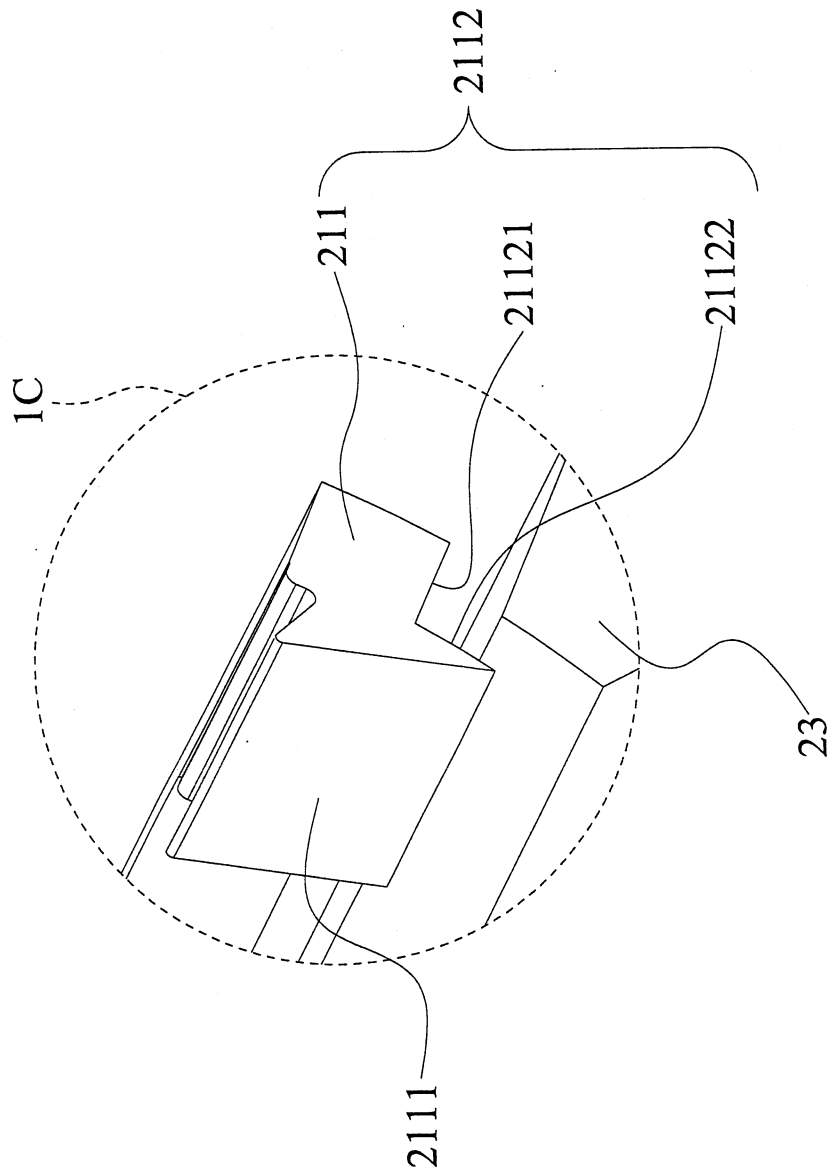


Fig. 1C

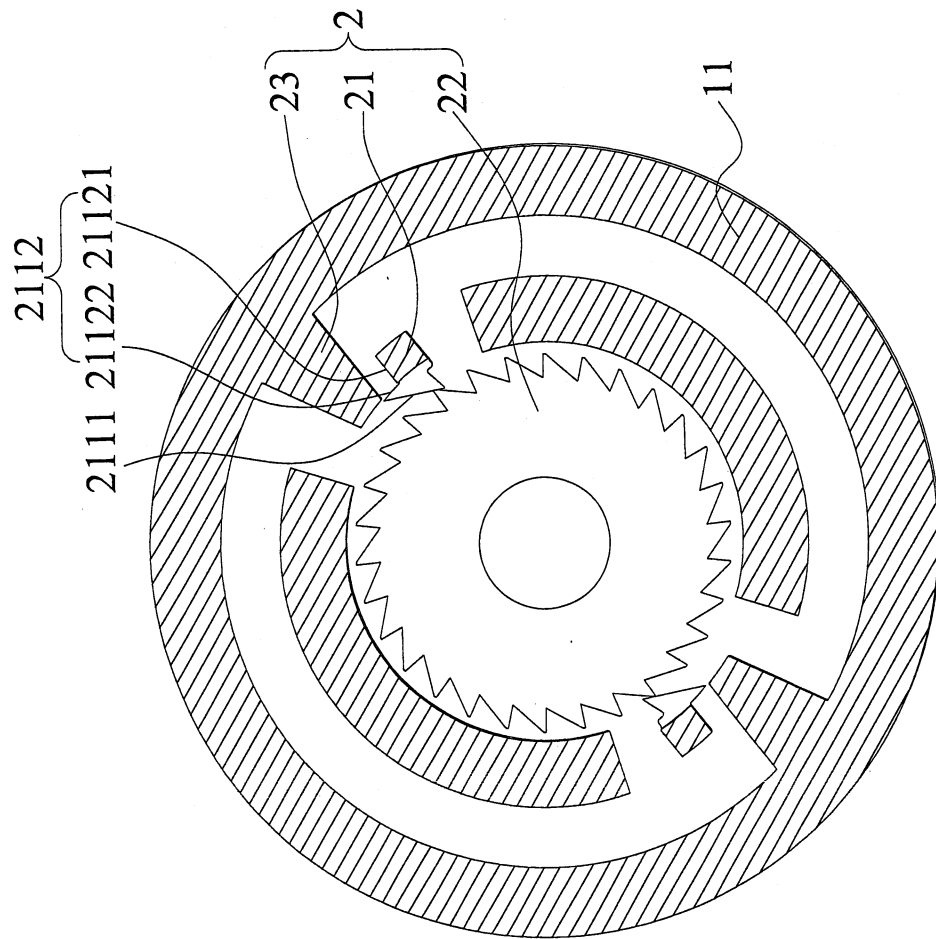


Fig. 2

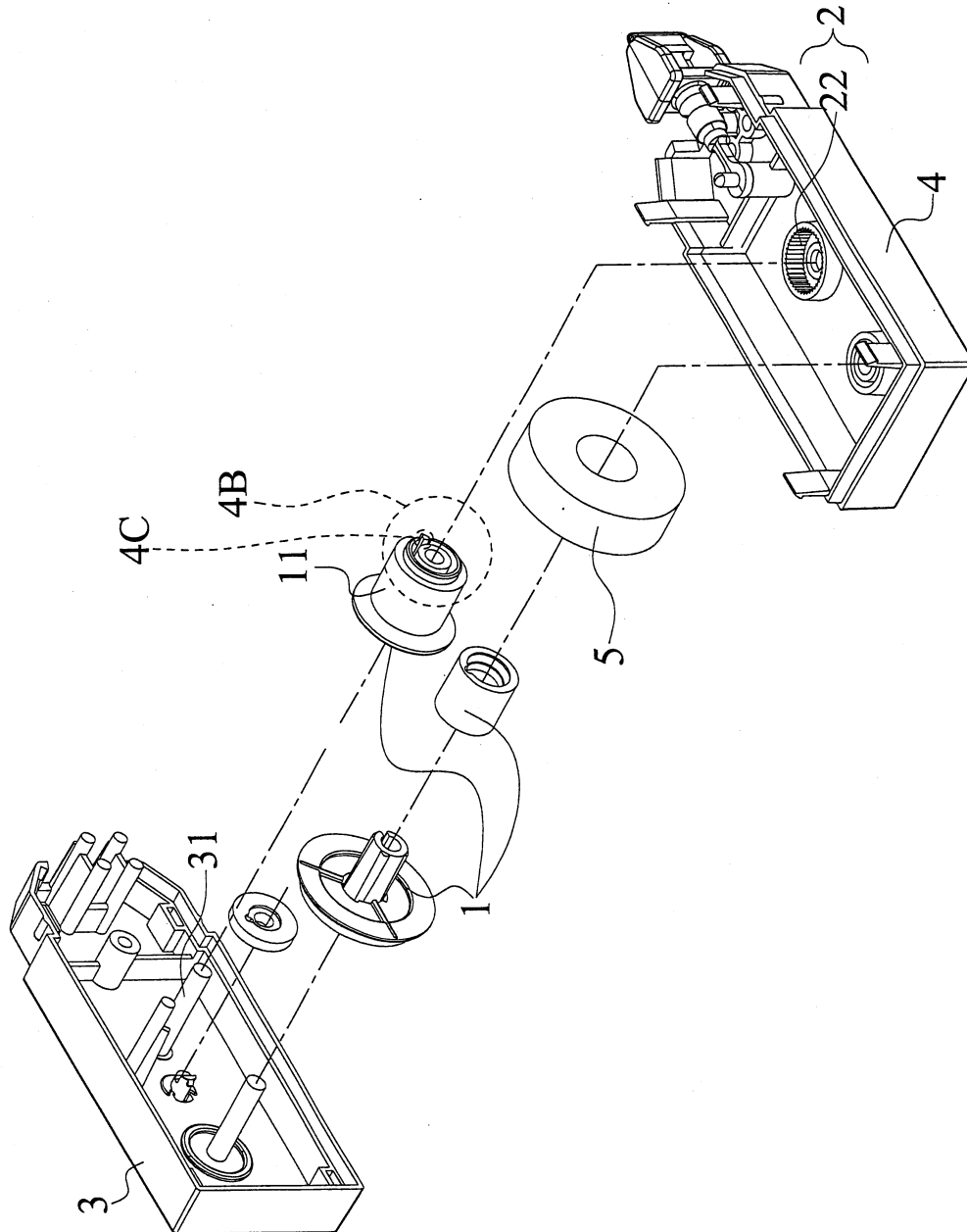


Fig. 4A

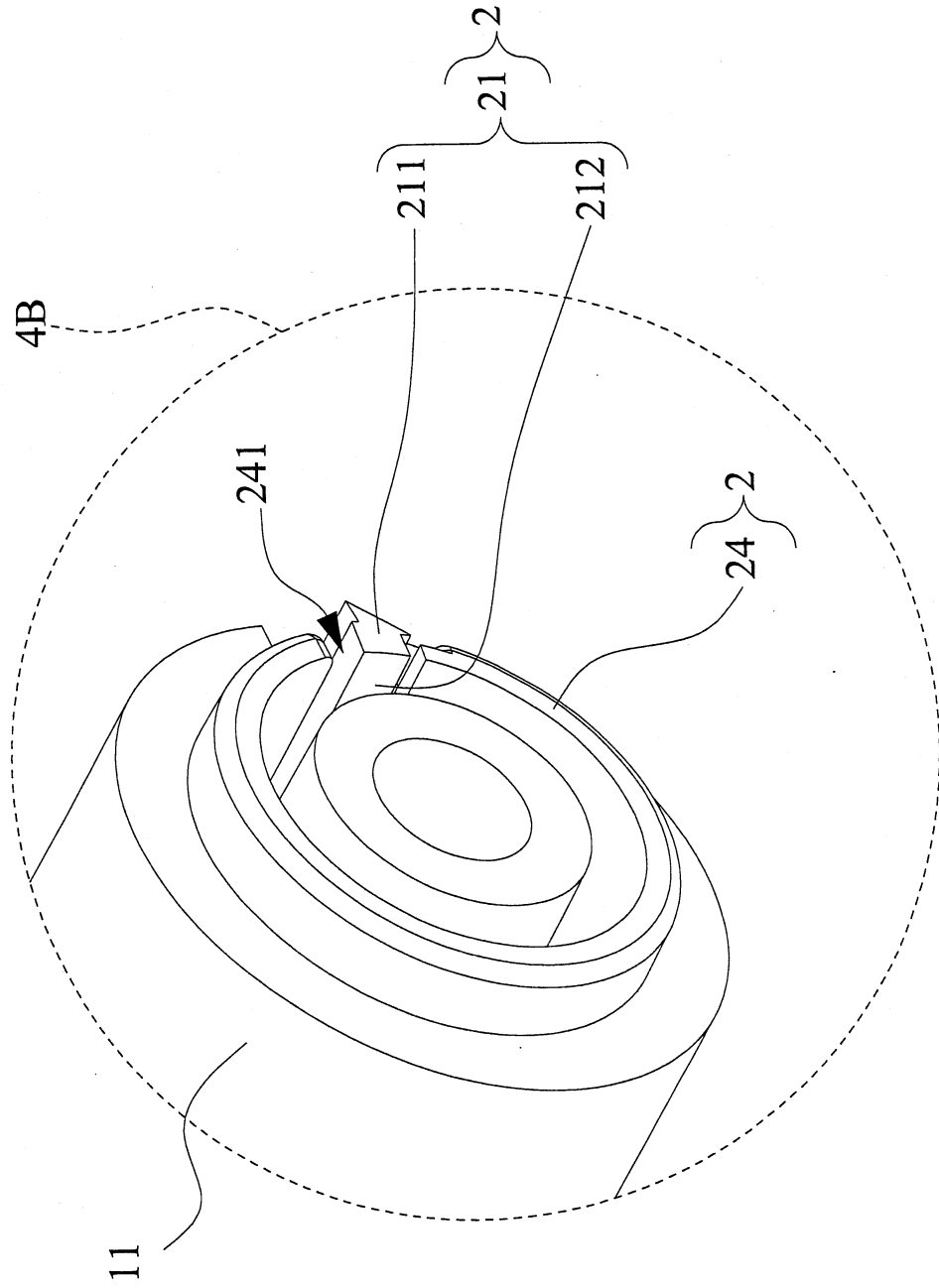


Fig. 4B

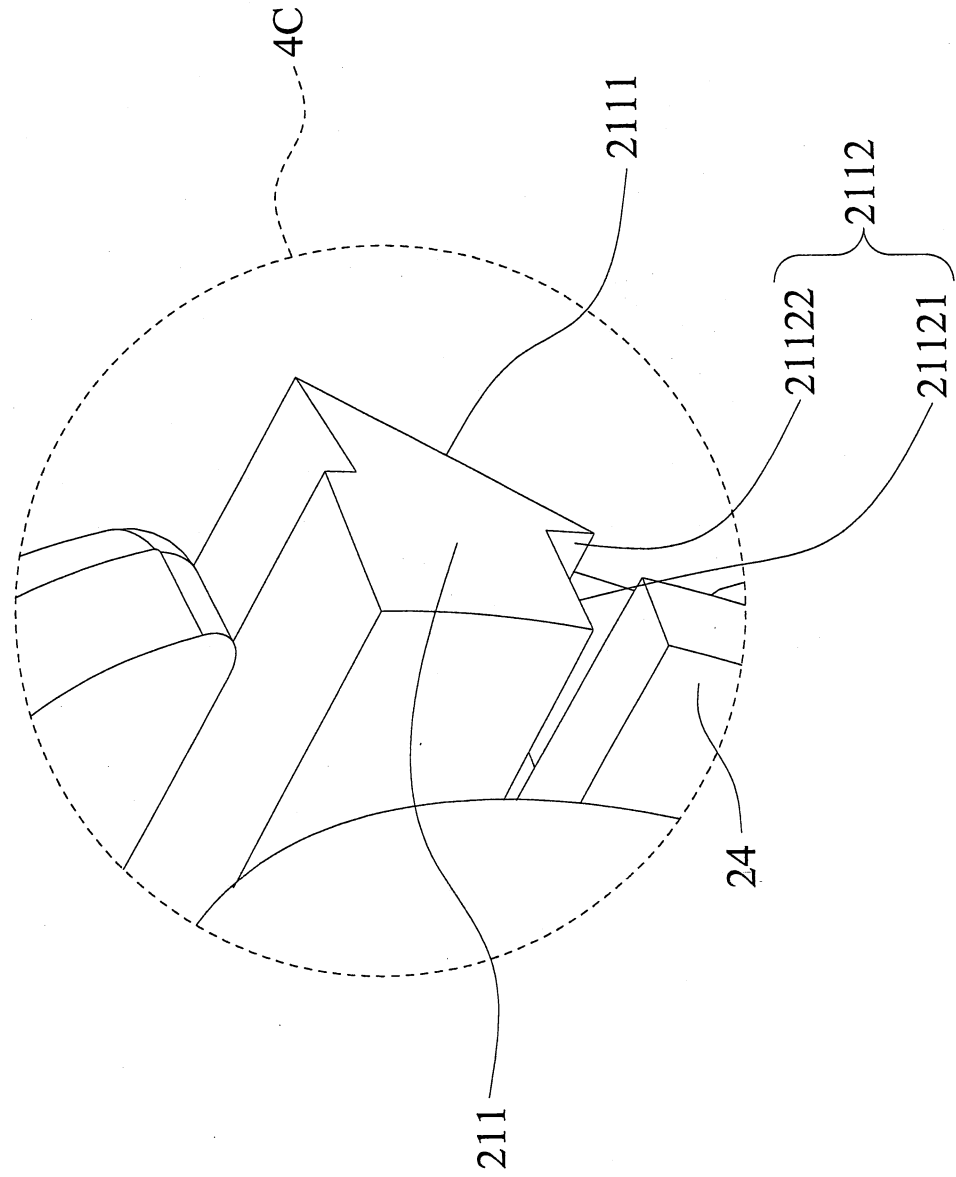


Fig. 4C

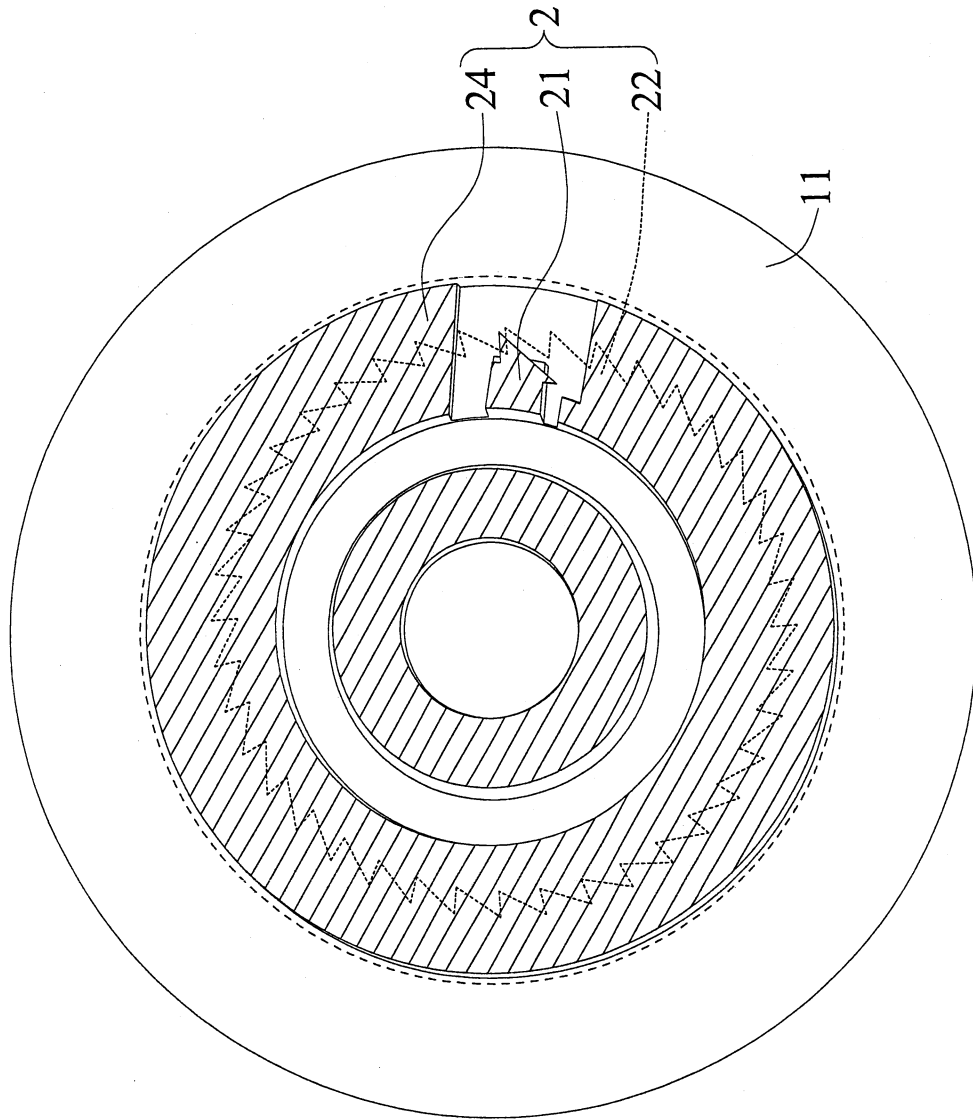


Fig. 5

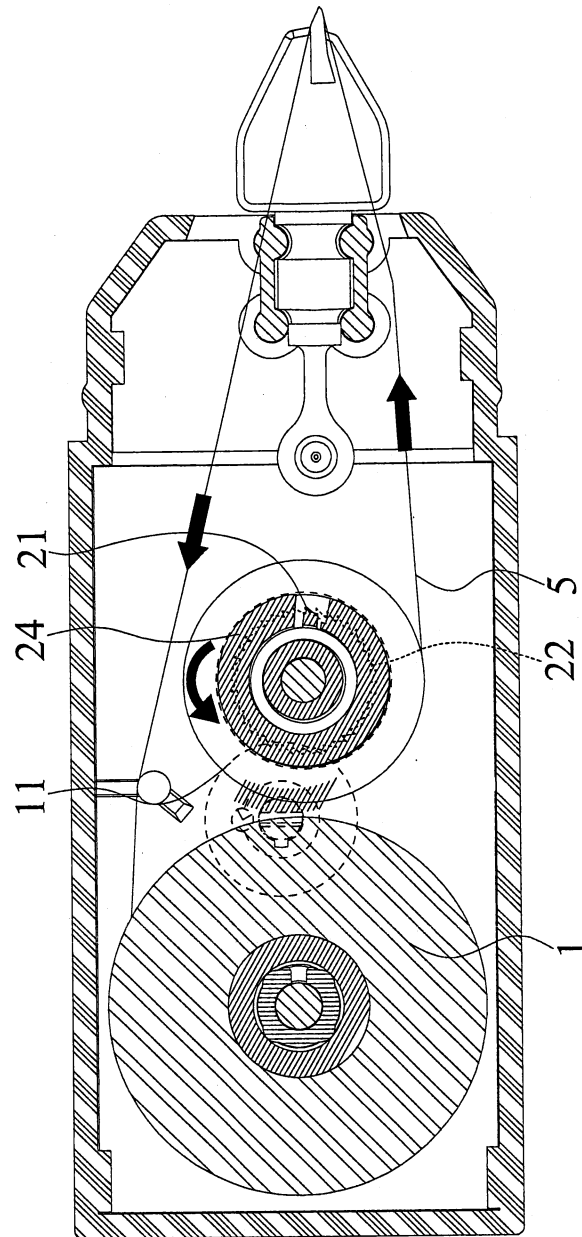


Fig. 6